

SỞ Y TẾ QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG TRUNG CẤP Y TẾ

LỊCH DẠY VÀ H
Từ ngày 09/03/20

Thứ ngày	Buổi/ lớp	ĐD CQ K11A	ĐD CQ K11B	ĐD CQ K11C	DS CQ K11A	DS CQ K11B	YS K7A	YS K7B	YS K7C
Thứ 2 09/03	Sáng	TTLS	Tin học Cn Thọ (3 tiết đầu) A2	TTLS		BQT&DCYT Ds Vân (4 tiết đầu) A5			
	Chiều	Tin học Cn Nghĩa (3 tiết sau) B2	TTLS	KNGT Ths Linh (4 tiết sau) B6	Quản lý dược Ds Hương Bào chế(2) Ds Liên A5		GDCT Cn Thủy (4 tiết đầu) B3		
Thứ 3 10/03	Sáng	TTLS	KNGT Ths Linh (4 tiết đầu) B5	TTLS	BQT&DCYT Ds Vân (4 tiết đầu) B3		BCK Bs Giang (4 tiết đầu) A3	GDCT Cn Thủy (4 tiết sau) A4	YTCD Cn Nga (4 tiết đầu) A5
	Chiều	YHCT Gv mời (4 tiết sau) A2	TTLS			Quản lý dược Ds Hương Bào chế Ds Liên A3			PHCN Gv mời (4 tiết sau) A5
Thứ 4 11/03	Sáng	TTLS	GDPL Cn Thủy (4 tiết sau) B3	TTLS	BQT&DCYT Ds Vân (3 tiết đầu) B5		YTCD Cn Nga BCK Bs Giang A3	BCK Bs Hiếu (4 tiết đầu) A2	
	Chiều	TH. YHCT Nhóm 1 Cn An (4 tiết sau) PTH YHCT	TTLS	Tin học Cn Thọ (4 tiết sau) B2					GDCT Cn Thủy (4 tiết đầu) B3
Thứ 5 12/03	Sáng	TTLS	Tin học Cn Nghĩa (3 tiết đầu) B2	TTLS		Bào chế Ds Liên (4 tiết đầu) A3	TH. YHCT N1-Cn An PTH YHCT N2-Gv mời BV CuBa (5 tiết)	YTCD Cn Nga BCK Bs Hiếu A5	
	Chiều	TH. YHCT Nhóm 2 Cn An (4 tiết sau) PTH YHCT	TTLS			Quản lý dược Ds Vân (4 tiết sau) B5	YHCT Gv mời (4 tiết sau) A3		GDCT Cn Thủy YTCD Cn Nga A5
Thứ 6 13/03	Sáng	TTLS		TTLS	Bào chế (2) Ds Liên Quản lý dược Ds Vân A3			TH. YHCT N1-Cn An PTH YHCT N2-Gv mời BV CuBa (5 tiết)	YTCD Ths Nhung (4 tiết đầu) A2
	Chiều	KNGT Ths Linh (4 tiết sau) B6	TTLS	GDPL Cn Thủy (4 tiết đầu) B5				YHCT Gv mời (4 tiết sau) A2	PHCN Gv mời (4 tiết sau) A3
Thứ 7 14/03	Sáng			YHCT Gv mời (4 tiết đầu) A2		KN Thuốc Gv mời (4 tiết đầu) A3	YHCT Gv mời (4 tiết đầu) A5	PHCN Gv mời (4 tiết đầu) B2	YHCT Gv mời (4 tiết đầu) B3
	Chiều		YHCT Gv mời (4 tiết sau) A3		KN Thuốc Gv mời (4 tiết sau) A2		PHCN Gv mời (4 tiết sau) A5	YHCT Gv mời (4 tiết sau) B2	

Ghi chú: - Thứ 4: 14h00: Duyệt chương trình ôn thi tốt nghiệp hệ TCCN (TP: Theo QĐ 1103/QĐ-TCYT)

IQC CHI TIẾT (Tuần 2)
15 đến ngày 13/03/2015

HS K8	ĐD CQ K12A	ĐD CQ K12B	HS K9	YS K8	DS CQ K12A	DS CQ K12B	YSDH YHCT K6.2	YSDH YHDP K6	YSDH YHCT
TTLS	TTLS	TTLS	VSPB Cn Trung (4 tiết đầu) B2					6/6	
QL&TCYT Bs Cương (3 tiết sau) A4	Ngoại ngữ Cn Tâm CSSKTE Cn Huệ A2	CSNBK 2 Cn Hải (4 tiết sau) B5	Tin học Cn Nghĩa (3 tiết sau) B2		Dược liệu Ths Nam (1T) YHCS 2 Bs Giang (4T) A3			THỰC	
TTLS	TTLS	TTLS		SKTE Cn Huệ (4 tiết đầu) A2		YHCS 2 Bs Hiếu Hóa PT(2) Ths Đào B2		TẾ	
GDPL Cn Thủy (4 tiết đầu) B6	GDTC Cn Cường (4 tiết sau) Sân trường	CSSKTE Cn Huệ - B2			GDCT Cn Lê YHCS 2 Bs Hiếu B3	HD-DL(1) Ds Vân (3 tiết sau) B5	BH Ngoại sản- YHCT Gv mời (4 tiết sau) A4	TỐT	
TTLS	TTLS	TTLS	CSBMTrKĐ Cn Huệ (4 tiết đầu) A1	KNGT-GDSK Cn Trung (4 tiết đầu) A5	HD-DL(1) Ds Liên Hóa PT(1) Ths Đào B6	TH. GDTC Cn Quý (4 tiết đầu) Sân trường	BHNN-YHCT Gv mời (4 tiết đầu) B2	NGHIỆP	
Ngoại ngữ Cn Tâm (4 tiết sau) A1		CSSKTE Cn Huệ - B6		SKTE Bs Bái (3 tiết sau) A2		Dược liệu Ds Hương YHCS 2 Bs Hiếu B5			
TTLS	TTLS	TTLS	CSBMTrKĐ Cn Huệ (4 tiết đầu) A1	QL&TCYT Cn Sáu BTNXH Bs Đức A2		GDCT Cn Thủy (4 tiết sau) B3			
Ngoại ngữ Cn Bích (4 tiết sau) B6	Ngoại ngữ Cn Thủy (4 tiết sau) A2	GDTC Cn Quý (4 tiết sau) Sân trường			Dược liệu Ds Hương YHCS 2 Bs Giang B3	HD-DL(1) Ds Liên (3 tiết sau) B2	CC&CPP CBKDT Gv mời (4 tiết sau) A1		
TTLS	TTLS	TTLS		SKTE Cn Huệ BTNXH Bs Đức A5	GDTC Cn Cường (4 tiết đầu) Sân trường	Hóa PT(2) Ths Đào (4 tiết đầu) B3	CC&CPP CBKDT Gv mời (4 tiết đầu) B2		
QL&TCYT Cn Sáu (4 tiết sau) B3	CSNBK 2 Cn Hải (4 tiết sau) B2	CSSKTE Cn Tâm - A5					BH Ngoại sản- YHCT Gv mời (4 tiết sau) A1		
			VSPB Cn Nga A5				LL-YHCT Gv mời (4 tiết đầu) A4		
							BH Ngoại sản-YHCT Gv mời (4 tiết sau) A4		

Quảng Bình, ngày 06 tháng 3 năm 2015
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)
Thái Thị Thu Hương